

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ KỲ ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ KỲ ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108128950

3. Ngày thành lập: 11/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 38A Tập thể Tổng cục II, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: tranvankyntc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
2.	Đại lý du lịch	7911
3.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
4.	Phá dỡ	4311
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo chuẩn bị tài liệu; dịch vụ hỗ trợ thư ký, bản ghi tài liệu và dịch vụ thư ký khác	8219
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng	4663
13.	Sản xuất thiết bị truyền thông (Trừ thiết bị thu, phát sóng)	2630
14.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy máy tính	8559

16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu hàng hóa (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
17.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
19.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Máy vi tính; - Thiết bị ngoại vi máy vi tính; - Bộ điều khiển trò chơi video; - Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng, kể cả trò chơi video; - Thiết bị viễn thông.	4741
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử	6202
21.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
26.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
27.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
28.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
29.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329
31.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
32.	Hoạt động tư vấn quản lý Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
33.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
34.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

35.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
36.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
37.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
38.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
39.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
40.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
41.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
42.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
43.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
44.	Xuất bản phần mềm	5820
45.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Bán buôn thực phẩm	4632
50.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Bán buôn van và ống điện tử; - Bán buôn thiết bị bán dẫn; - Bán buôn mạch tích hợp và mạch vi xử lý; - Bán buôn mạch in; - Bán buôn băng, đĩa từ, băng đĩa quang (CDs, DVDs) chưa ghi (băng, đĩa trắng); - Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông; - Bán buôn ti vi, radio, thiết bị vô tuyến, hữu tuyến; - Bán buôn đầu đĩa CD, DVD.	4652(Chính)

6. Vốn điều lệ: 200.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ MINH PHƯƠNG	Thôn Cổ Động, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	10,000	168577183	
			Tổng số	2.000	20.000.000	10,000		
2	TRẦN VĂN KỲ	Thôn Cổ Động, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.000	140.000.000	70,000	168384155	
			Tổng số	14.000	140.000.000	70,000		
3	ĐẶNG HOÀNG DƯƠNG	Số 38A-Khu Tập thể tổng cục II, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000	40.000.000	20,000	013401190	
			Tổng số	4.000	40.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN KỲ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/05/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168384155

Ngày cấp: 31/03/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cổ Động, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Cổ Động, Xã Thanh Hải, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội